

Số: *154*/BC-UBND

TP. Cà Mau, ngày *15* tháng *4* năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn thành phố Cà Mau

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-ĐGS ngày 16/3/2020 của Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giám sát tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương thành lập quỹ an ninh, trật tự (ANTT) và tình hình tổ chức, hoạt động của Ban bảo vệ dân phố (BVDP) trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2018/NQ-HĐND NGÀY 07/12/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VỀ CHỦ TRƯỞNG THÀNH LẬP QUỸ ANNT (từ năm 2019 đến quý I/2020)

1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện

Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 về chủ trương thành lập quỹ ANTT trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai đến các ngành chuyên môn và Ủy ban nhân dân xã, phường quán triệt thực hiện. Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo Trưởng Công an xã, phường tham mưu triển khai Nghị quyết đến từng ấp, khóm để nắm, thực hiện theo đúng chủ trương của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về huy động, quản lý, sử dụng quỹ ANTT trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Công văn số 1276/STC-QLNS ngày 07/5/2019 của Sở Tài chính về việc triển khai thực hiện Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Công văn số 1085/UBND-KT ngày 22/5/2019 triển khai đến các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản chỉ đạo có liên quan.

2. Tình hình và kết quả chỉ đạo thực hiện, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc trong việc tuyên truyền, vận động người dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để huy động quỹ ANTT

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã Tắc Vân đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp chỉ đạo, tổ chức họp dân để tuyên truyền,

vận động và thống nhất mức huy động quỹ ANTT của các hộ gia đình, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn. Qua đó, đa số các hộ gia đình, cơ quan, doanh nghiệp đồng tình ủng hộ với chủ trương thành lập và đóng góp quỹ ANTT.

3. Việc tổ chức, huy động quỹ

Quỹ được huy động, đóng góp trực tiếp bằng tiền mặt, có biên lai thu tháng hoặc quý. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã Tắc Vân chỉ đạo Trưởng ấp, khóm cùng với CSKV, Tổ BVDP tiến hành vận động, thu quỹ theo mức huy động đã được nhân dân thống nhất thông qua cuộc họp dân. Lực lượng huy động đến từng hộ gia đình, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn để trực tiếp huy động, đưa biên lai thu cho từng hộ gia đình, cơ quan, doanh nghiệp.

4. Tổng số tiền huy động trên địa bàn (từ năm 2019 đến quý I/2020)

Tổng số tiền huy động trên địa bàn thành phố: 4.328.720.000 đồng, trong đó:

- Năm 2019: 3.915.698.000 đồng.

- Quý I/2020: 413.022.000 đồng.

Mức thu trên từng địa bàn, cụ thể như sau:

- Hộ gia đình: Phường 1, phường 2: 20.000 đồng/hộ/tháng; phường 8: 10.000 đồng/hộ/tháng; phường 4, phường 5, phường 6, phường 7, phường 9, phường Tân Thành, phường Tân Xuyên và xã Tắc Vân: 15.000 đồng/hộ/tháng.

- Doanh nghiệp: Phường 1, phường 2: 40.000 đồng/doanh nghiệp/tháng; phường 8: 25.000 đồng/doanh nghiệp/tháng; phường 4: 50.000 đồng/doanh nghiệp/tháng; phường 5, phường 6, phường 7, phường 9 và xã Tắc Vân: 30.000 đồng/doanh nghiệp/tháng.

5. Việc quản lý, sử dụng quỹ

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã Tắc Vân phân công cán bộ phụ trách tài chính - kế toán đăng ký, nhận, quản lý, cấp phát biên lai; thực hiện chế độ báo cáo, quyết toán việc sử dụng biên lai và số tiền thu được; ban hành quy chế quản lý quỹ và thực hiện chi đúng theo quy chế đề ra.

Tổng số chi (năm 2019 đến quý I/2020): 4.096.350.649 đồng.

Tồn quỹ đến cuối quý I/2020: 232.369.351 đồng.

Trong đó:

- Năm 2019: Huy động được 3.915.698.000 đồng, tổng chi là 3.575.710.649 đồng, tồn quỹ cuối năm 2019 là 339.987.351 đồng, với các nội dung chi như sau:

+ Chi lương, bồi dưỡng cho lực lượng BVDP tham gia tuần tra, canh gác giữ gìn ANTT: 3.273.838.199 đồng.

+ Chi nhiên liệu phục vụ hoạt động: 118.005.850 đồng.

+ Chi mua sắm, sửa chữa: 47.050.000 đồng.

+ Chi mua biên lai: 17.354.000 đồng.

+ Chi bồi dưỡng lực lượng huy động quỹ: 119.462.600 đồng.

- Quý I/2020: Tồn năm 2019 chuyển sang 339.987.351 đồng, huy động quỹ được 413.022.000 đồng, tổng chi là 520.640.000 đồng, tồn quỹ đến cuối quý I/2020: 232.369.351 đồng, với các nội dung chi như sau:

+ Chi lương, bồi dưỡng cho lực lượng BVDP thu quỹ, tuần tra, canh gác giữ gìn ANTT: 467.398.000 đồng.

+ Chi nhiên liệu phục vụ hoạt động: 30.842.000 đồng.

+ Chi mua sắm, sửa chữa: 16.200.000 đồng.

+ Chi mua biên lai: 6.200.000 đồng.

6. Công tác quản lý quỹ

Tài khoản quỹ được mở tại Kho bạc Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã Tắc Vân là chủ tài khoản, chịu trách nhiệm trực tiếp việc quản lý, sử dụng quỹ. Bộ phận tài chính - kế toán có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã Tắc Vân quản lý quỹ.

Bộ phận tài chính - kế toán phường, xã Tắc Vân thực hiện công tác hạch toán, quyết toán quỹ theo chế độ kế toán ngân sách và tài chính; thực hiện chế độ báo cáo kế toán và quyết toán. Tiền quỹ thu được nộp vào tài khoản quỹ, có phiếu thu, sổ sách theo dõi cụ thể; thực hiện thủ tục chi, có phiếu chi ghi rõ nội dung chi, có đề xuất hoặc kế hoạch kèm theo chứng từ chi, sổ sách theo dõi cụ thể.

7. Thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã Tắc Vân triển khai Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan về huy động, quản lý, sử dụng quỹ ANTT kịp thời, sâu rộng đến các ban, ngành, đoàn thể, ấp, khóm và từng hộ dân, doanh nghiệp quán triệt thực hiện nghiêm, được các cơ quan, đơn vị, nhân dân, doanh nghiệp đồng tình ủng hộ.

- Việc huy động thu, chi quỹ đúng theo nguyên tắc tài chính và quy định của pháp luật, quản lý quỹ chặt chẽ, nhờ đó có nguồn kinh phí hỗ trợ các hoạt động giữ gìn ANTT ở từng địa bàn.

b) Khó khăn, hạn chế

- Việc huy động Quỹ trên tinh thần tự nguyện nên lực lượng huy động chỉ vận động chứ không ép buộc các hộ gia đình, cơ quan, doanh nghiệp đóng Quỹ nên nguồn Quỹ không đảm bảo trả phụ cấp và bồi dưỡng, các chi phí khác cho lực lượng tham gia hoạt động như lực lượng BVDP...

- Mức huy động không thống nhất giữa các xã, phường; một số trường hợp không đóng, không có biện pháp chế tài xử lý dẫn đến có sự so sánh của các hộ dân, gây khó khăn cho lực lượng huy động và thu không đảm bảo các khoản chi.

c) Nguyên nhân

- Một số khóm do công việc chuyên môn nhiều, lực lượng BVDP ban ngày đi làm việc để mưu sinh nên việc tham gia huy động Quỹ cũng còn hạn chế. Một số nơi nguồn thu quỹ ANTT còn hạn chế, đôi lúc huy động quỹ chậm trễ dẫn đến việc chi bồi dưỡng cho lực lượng làm nhiệm vụ không kịp thời, các khoản chi thường không thực hiện được.

- Việc huy động quỹ kết thúc vào 31/12 hằng năm, bộ phận tài chính - kế toán thanh quyết toán về trên, sau đó chờ Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tổng hợp quyết toán mới được nhận lại năm sau để tiếp tục huy động quỹ, dẫn đến công tác thu năm sau chậm lại nên lực lượng BVDP không có kinh phí làm nhiệm vụ.

- Việc huy động quỹ trên tinh thần tự nguyện nên nhiều hộ dân cố tình không đóng dẫn đến sự bất công giữa các hộ dân và số tiền huy động cũng không đảm bảo cho chi hoạt động thời gian qua.

8. Đề xuất giải pháp

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chi 100% hoặc hỗ trợ 50% mức phụ cấp hàng tháng cho lực lượng BVDP để Ủy ban nhân dân xã, phường lấy nguồn huy động quỹ ANTT chi các nội dung khác đúng theo Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh (không có chi để trả phụ cấp cho lực lượng BVDP).

- Bộ phận tài chính thực hiện thanh quyết toán sớm để lực lượng huy động quỹ kịp thời gian huy động quỹ trong những tháng đầu năm.

- Lực lượng huy động quỹ phải phối hợp việc thu quỹ với tuyên truyền, vận động nhân dân, cơ quan, doanh nghiệp hiểu và tự nguyện đóng góp và nên có khoản chi bồi dưỡng cho lực lượng trực tiếp đi huy động để động viên tinh thần; có biện pháp vận động giáo dục, nhắc nhở để tất cả hộ dân thuộc diện huy động quỹ đều phải đóng sau khi đã họp thống nhất để tạo sự công bằng giữa các hộ dân, dễ dàng cho lực lượng đi thu và đảm bảo kinh phí hoạt động cho lực lượng BVDP địa bàn thành phố.

II. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN BVDP

1. Tình hình triển khai thực hiện các quy định có liên quan về tổ chức và hoạt động của lực lượng BVDP

- Xác định rõ Ban BVDP là lực lượng quần chúng nông cốt, tham gia trong công tác giữ gìn ANTT ở cơ sở, Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục quán triệt chỉ đạo thực hiện Nghị định 38/NĐ-CP ngày 17/4/2006 của Chính phủ về BVDP; Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 09/7/2014 của HĐND tỉnh về mức phụ cấp hàng tháng đối với lực lượng BVDP, triển khai đến các ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân, Công an phường, xã Tác Vân tổ chức thực hiện. Qua đó, lãnh đạo

Công an phường, xã Tắc Vân tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo cho lực lượng BVDP tổ chức quán triệt nghiêm túc nội dung Nghị định 38/2006/NĐ-CP của Chính phủ, nắm vững các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ chính sách của BVDP. Hàng năm, tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện để có chỉ đạo đạt hiệu quả hơn.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã Tắc Vân phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức tuyên truyền vận động công dân gương mẫu, có lý lịch rõ ràng, có tinh thần, trách nhiệm, sức khỏe phục vụ lâu dài, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần đấu tranh phòng chống tội phạm, nhiệt tình trong công việc vì nhân dân phục vụ, tuyển dụng vào lực lượng BVDP. Thường xuyên củng cố kiện toàn lực lượng bảo vệ dân phố, đảm bảo số lượng và chất lượng hoạt động trong công tác giữ gìn ANTT ở cơ sở.

2. Công tác xây dựng lực lượng BVDP

- Thành phố Cà Mau hiện có tổng số 303 lực lượng BVDP; có 11 Ban BVDP (10 phường và xã Tắc Vân), có 11 Trưởng ban, 17 Phó ban; 73 Tổ BVDP ở ấp, khóm, với 275 lực lượng (có danh sách kèm theo).

- Thực hiện Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 09/7/2014 của HĐND tỉnh quy định chế độ chính sách và tiền sinh hoạt phí (lương) cho lực lượng BVDP cụ thể là: Trưởng ban 1.35, Phó trưởng ban 1.20, Tổ trưởng 0.60, Tổ phó 0.50, Tổ viên 0.45 (trợ cấp hàng tháng theo mức lương tối thiểu Nhà nước quy định). Từ năm 2018 đến nay, ngân sách địa phương không cấp nên tiền trả phụ cấp cho lực lượng BVDP chỉ do các phường, xã Tắc Vân tự trích từ nguồn thu quỹ ANTT để chi. Tiền chi bồi dưỡng lực lượng BVDP được UBND phường, xã Tắc Vân đã chi đúng, đủ. Nhưng đôi khi do quỹ huy động kéo dài thời gian (có thể theo quý), do đó kinh phí gặp khó khăn vì thu quỹ ANTT trong cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân đóng kéo dài thời gian, không đúng quy định, đa số đóng theo quý.

3. Tình hình, kết quả hoạt động của các Ban, Tổ BVDP

- Lực lượng BVDP căn cứ vào chương trình công tác hướng dẫn nghiệp vụ trực tiếp Công an phường, xã Tắc Vân trong công tác đảm bảo ANTT tại cơ sở Ban BVDP. Căn cứ vào chức năng nghiệp vụ, quyền hạn, nhiệm vụ. Xây dựng Chương trình công tác nắm tình hình, đề ra phương hướng hàng tháng, phối hợp các lực lượng tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm và xây dựng các mô hình “Dân vận khéo” và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT ở cơ sở, tuần tra khép kín địa bàn, ra quân sắp xếp vỉa hè, lòng lề đường, làm đẹp mỹ quan đô thị. Lực lượng BVDP thực hiện tốt công tác tham mưu cho cấp ủy chính quyền, công tác phối hợp chặt chẽ với các lực lượng trong công tác tuần tra, khép kín địa bàn, tham gia truy bắt các đối tượng tội phạm và tệ nạn xã hội, xây dựng các mô hình phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, nắm và quản lý các đối tượng, góp phần đảm bảo tình hình ANTT ở cơ sở.

- Hàng tháng, Ban BVDP có xây dựng Kế hoạch phối hợp tổ chức thực hiện nhiệm vụ và phân công cụ thể từng thành viên trong Ban BVDP phụ trách từng ấp,

khóm theo quy định; định kỳ hàng tháng họp Ban BVDP nhằm đánh giá tình hình, kết quả đạt được trong tháng và đề ra phương hướng tháng tới.

- Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban BVDP:

+ Lực lượng BVDP ở phường, xã Tác Vân đã tích cực, chủ động nắm tình hình di biến động dân cư, tình hình hoạt động của các loại đối tượng, hoạt động của các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, những mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nhân dân ... phản ánh kịp thời, chính xác cho Cảnh sát khu vực, Công an phường, xã Tác Vân. Đây là cơ sở quan trọng để giải quyết tốt các vấn đề về ANTT trên địa bàn. Kết quả lực lượng BVDP đã nắm tình hình, cung cấp cho CSKV, Công an phường, xã Tác Vân được 956 nguồn tin liên quan đến ANTT, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội, góp phần trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, tham gia hòa giải 340 vụ mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân.

+ Tham gia họp dân, phát động phong trào 944 cuộc, 3.990 lượt người tham dự, tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức phòng ngừa tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, vận động nhân dân tự giác chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phát trên 1.500 tờ rơi tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác, chủ động phòng ngừa tội phạm. Tuyên truyền nhắc nhở 860 lượt hộ dân di dời các biển quảng cáo, hàng hóa buôn bán lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, hạp chợ không đúng quy định; cho 5.540 hộ dân cam kết không tái lấn chiếm hành lang giao thông trên tuyến Quốc lộ. Qua đó, nhân dân cung cấp 5.830 tin phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, TNXH. Tham gia xây dựng phường, xã, ấp, khóm đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” hàng năm; tham gia thực hiện 18 mô hình “Dân vận khéo” về an ninh trật tự.

+ Được sự hướng dẫn của Công an phường, xã Tác Vân, trực tiếp là Cảnh sát khu vực, thời gian qua lực lượng BVDP đã nắm vững và thực hiện tốt một số nội dung cơ bản về công tác QLHC về TTXH theo quy định tại Khoản 3, Điều 5, Nghị định số 38/2006/CP của Chính Phủ. Thông qua các biện pháp như vận động toàn dân Bảo vệ ANTQ, tuần tra, kiểm tra, quản lý, giáo dục, cảm hóa đối tượng... lực lượng BVDP đã chủ động, tích cực đôn đốc nhân dân trên địa bàn chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đăng ký, quản lý cư trú như: Đăng ký thường trú, tạm trú, thông báo lưu trú, khai báo tạm vắng; chú trọng đến số người chưa đăng ký cư trú, để hướng dẫn họ làm thủ tục đúng quy định; quản lý, sử dụng Chứng minh nhân dân và các giấy tờ tùy thân khác, rà soát, hướng dẫn người trong độ tuổi cấp mới Chứng minh nhân dân theo quy định. Đồng thời, thường xuyên nắm tình hình hoạt động của các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT, tình hình về sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật thông báo với Cảnh sát khu vực để phối hợp giải quyết kịp thời.

Phối hợp với Cảnh sát khu vực, Công an phường, xã Tác Vân kiểm tra hành chính 75 hộ dân; 977 cơ sở cho thuê lưu trú; phối hợp với các lực lượng ra quân sắp xếp TTATGT-TTĐT 962 cuộc, có 2.902 lượt lực lượng tham gia; tháo gỡ 1.653 biển quảng cáo cho vay không thế chấp; phối hợp tham gia kiểm tra phòng, chống cháy, nổ có 114 lượt cơ sở vi phạm.

+ Lực lượng BVDP đã tích cực phối hợp cùng Cảnh sát khu vực, Công an Phường, xã Tác Vân chủ động tiếp cận, nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng của các đối tượng đang quản lý trên địa bàn. Chủ động xây dựng kế hoạch, phương pháp thích hợp cảm hóa, giáo dục đối tượng chấp hành đúng quy định pháp luật, động viên đối tượng tích cực làm ăn, phấn đấu trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, tái hòa nhập cộng đồng. Bên cạnh đó, lực lượng BVDP còn tham gia vận động, thuyết phục người thân của các đối tượng đang bị truy nã, trốn thi hành án, đối tượng phạm tội đang lẩn trốn, động viên để họ ra đầu thú. Tham gia quản lý 315 đối tượng, giáo dục 66 đối tượng, phối hợp bắt 05 đối tượng có quyết định truy nã; 05 đối tượng trốn cai nghiện bắt buộc.

+ Khi có vụ việc phức tạp về ANTT xảy ra trên địa bàn, hầu hết lực lượng BVDP đã có mặt kịp thời ổn định trật tự, bảo vệ hiện trường và báo cáo ngay với CSKV, Công an phường, xã Tác Vân để tập trung tham gia giải quyết tốt theo quy định. Hàng ngày, phân công các thành viên cùng Công an phường, xã Tác Vân phối hợp tuần tra, kiểm tra địa bàn. Ngoài ra, lực lượng BVDP còn tham gia vào các công tác khác khi được UBND phường, xã Tác Vân yêu cầu. Lực lượng BVDP giữ vai trò nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ Quốc, và tham gia giải quyết vụ việc về an ninh, trật tự ở cơ sở, chủ động phối hợp với lực lượng quản lý đô thị phường, xã Tác Vân vận động, nhắc nhở và giải tỏa các hộ kinh doanh, buôn bán lấn chiếm vỉa hè, lề đường, đảm bảo trật tự đô thị. Thường xuyên có mặt ở những khu vực trọng điểm để nhắc nhở nhân dân tham gia chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông. Do đó, lực lượng BVDP đóng vai trò quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ đặc lực cho CSKV thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; Tham gia giải quyết 920 vụ liên quan đến ANTT, bắt giữ 66 vụ phạm tội quả tang.

+ Trong thời gian qua, được sự hướng dẫn nghiệp vụ của Công an phường, xã Tác Vân, lực lượng BVDP phối hợp tuần tra canh gác được 2.143 cuộc, có 9.172 lượt lực lượng tham gia, giải tán 993 nhóm nhậu vỉa hè, 143 điểm đánh bài, lắc bầu cua, đá gà, lô tô vỉa hè, 991 nhóm thanh niên tụ tập đi phố đêm gây mất ANTT; mời các đối tượng tụ tập đêm khuya về cam kết. Phối hợp CSKV, tổ Hình sự - trật tự giải quyết 901 vụ trộm cắp tài sản, đánh bạc, vi phạm pháp luật khác; Mời 441 trường hợp nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, thử test phát hiện 381 đối tượng dương tính ma túy, Công an phường, xã Tác Vân lập hồ sơ áp dụng xử lý hành chính theo các Nghị định của Chính phủ và xử phạt tiền.

- Các vụ việc điển hình thời gian qua:

+ Điển hình vào ngày 18/6/2019 lực lượng BVDP nhóm 5, phường 5 trên đường tuần tra đến đoạn đường Quang Trung thuộc nhóm 5, phường 5 nghe tiếng truy hô có đối tượng cướp giật tài sản, lực lượng đã cùng nhân dân tham gia truy bắt được 01 đối tượng cướp giật tài sản, thu lại tài sản trị giá trên 20.000.000 đồng, giao đối tượng cho cơ quan Công an xử lý.

+ Lực lượng BVDP phường 6 tham gia mô hình “Bến xe khách an toàn về ANTT”, kết quả đã tổ chức tuyên truyền 150 cuộc, trên 1.000 người tham dự, nội dung tuyên truyền về phòng chống tội phạm cướp giật, trộm cắp, để nhân dân tự

phòng, tự quản tài sản; phát động nhân dân cung cấp 139 tin có giá trị phục vụ công tác phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật; giải tán 50 lượt người mua bán hàng rong trong khu vực bến xe; tham gia cùng CSKV bắt 03 vụ gây rối ANTT... đã góp phần làm giảm tình trạng vi phạm pháp luật tại bến xe.

+ Khoảng 08 giờ, ngày 23/2/2018 trong lúc đi tuần tra nắm tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn khóm 6, phường 9. Ông Mai Văn Thiết phát hiện đối tượng Dương Văn Can, sinh năm 1983, thường trú ấp Giao Vàm, xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời là đối tượng đang có quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố về tội trộm cắp tài sản. Ông Thiết lập tức gọi điện báo cho đồng chí Nguyễn Anh Thơ - CSKV khóm 6 đến hỗ trợ ông bắt đối tượng. Sau đó, ông Thiết cùng đồng chí Thơ khống chế đối tượng đưa về Công an phường 9. Công an phường 9 đã bàn giao đối tượng cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cà Mau để tiếp tục xử lý theo quy định pháp luật.

- Hơn 02 năm qua lực lượng BVDP được Bộ Công an tặng 10 Kỷ niệm chương Bảo vệ ANTQ cho 10 cá nhân; Chủ tịch UBND tỉnh tặng cờ thi đua cho 01 tập thể, 02 Bằng khen cá nhân, Giám đốc Công an tỉnh tặng giấy khen cho 08 tập thể, 11 cá nhân; Chủ tịch UBND thành phố tặng giấy khen 09 tập thể, 35 cá nhân.

4. Thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Thuận lợi

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, ban, ngành, đoàn thể, sự tham mưu kịp thời của Công an thành phố, triển khai, thực hiện nghiêm túc Nghị định 38/2006/NĐ-CP của Chính phủ về BVDP, các văn bản chỉ đạo của tỉnh và thành phố cho phường, xã Tắc Vân thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai thực hiện, Công an thành phố đã chỉ đạo Công an phường, xã Tắc Vân chủ động phối hợp chặt chẽ các ban, ngành, đoàn thể cơ sở, tham mưu kịp thời cho Ủy ban nhân dân, tổ chức họp giới thiệu lực lượng tham gia vào Ban BVDP, bầu vào chức danh và đề nghị phụ cấp cho lực lượng BVDP, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng đi vào hoạt động đạt hiệu quả.

- Thời gian qua, lãnh đạo Công an phường, xã Tắc Vân làm tốt công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền trong công tác tuyển dụng lực lượng BVDP, giáo dục chính trị, tư tưởng, động viên lực lượng BVDP và kiện toàn cơ cấu tổ chức về số lượng, chất lượng hoạt động có hiệu quả, làm đúng vai trò, nhiệm vụ được giao, không có lực lượng nào vi phạm kỷ luật. Đồng thời, luôn quan tâm bồi dưỡng trình độ, văn hóa, lý luận chính trị, nghiệp vụ chuyên môn cho lực lượng BVDP; Lãnh đạo các cấp kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

- Công an thành phố chủ động đề xuất tỉnh mở lớp tập huấn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho lực lượng BVDP, thường xuyên sơ kết đánh giá, động viên để nâng cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Lực lượng BVDP được Ủy ban nhân dân phường, xã Tắc Vân bố trí nơi ăn, ở, làm việc chung lực lượng Công an phường, xã và được trang bị công cụ hỗ trợ lực lượng Công an phường, xã Tắc Vân.

b) Khó khăn, hạn chế

- Một số đơn vị lực lượng BVDP số lượng còn thiếu, hoạt động chưa có chiều sâu, chế độ phụ cấp bồi dưỡng cho BVDP chưa đảm bảo, công cụ hỗ trợ chưa đảm bảo để thực hiện nhiệm vụ.

- Trình độ năng lực của một số lực lượng BVDP còn thấp, quá trình thực hiện nhiệm vụ còn bị động, nắm tình hình về an ninh trật tự chưa chặt, công tác phối hợp quản lý cư trú giải quyết các vụ việc liên quan đến ANTT ở cơ sở đôi lúc chất lượng chưa cao.

c) Nguyên nhân

- Do tiền trợ cấp hàng tháng cho lực lượng BVDP không đảm bảo, nên lực lượng này thay đổi liên tục.

- Lực lượng BVDP hiện nay còn thiếu vì tuyển người vào làm không có, lực lượng này khi vào làm việc nếu có người thuê, mượn lao động có tiền cao hơn thì lực lượng này bỏ việc, đi làm nơi khác để kiếm sống.

- Lực lượng BVDP trình độ hạn chế, gia đình phân đông là khó khăn, sống chủ yếu làm thuê, chạy xe ôm, rửa xe,...nên cũng ảnh hưởng đến chất lượng công việc.

5. Đề xuất giải pháp góp phần đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng BVDP tại địa phương trong điều kiện hiện nay

- Đề đảm bảo cho lực lượng BVDP hoạt động có hiệu quả phải thường xuyên tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ để nắm vững về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác bảo vệ ANTT; thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, để lực lượng này an tâm, tích cực công tác. Đồng thời, quán triệt cho lực lượng BVDP học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước

- Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ trang phục cho lực lượng BVDP hàng năm; chi 100% hoặc hỗ trợ 50% mức phụ cấp hàng tháng cho lực lượng BVDP. Từ đó đề quỹ ANTT cho phường, xã Tắc Vân chi bồi dưỡng tuần tra và công tác khác được đảm bảo.

- Cấp bảo hiểm y tế cho lực lượng BVDP và tăng cường thêm công cụ hỗ trợ để cho lực lượng BVDP yên tâm làm nhiệm vụ.

6. Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định

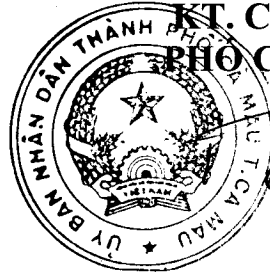
- Cục C06 Bộ Công an sớm tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn việc trang bị quản lý công cụ hỗ trợ cho lực lượng BVDP để thực hiện thống nhất.

- Ủy ban nhân dân tỉnh cần điều chỉnh mức phụ cấp hoặc có chế độ phụ cấp thêm để đảm bảo đời sống cho lực lượng BVDP, có kế hoạch trang cấp đồng phục, phương tiện, công cụ hỗ trợ đảm bảo cho hoạt động của Ban BVDP theo quy định. Đồng thời, quy định thêm về việc hưởng chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho lực lượng BVDP.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Công an TP;
- CVVX (D.Hương);
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Triệu Cán Phát

DANH SÁCH
Bảo vệ dân phố tính đến ngày 31/3/2020
(Kèm theo Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Địa bàn phụ trách	Trình độ			Tháng năm tham gia	Đảng	Đoàn	Nghề Nghiệp
		Nam	Nữ			Văn hóa	Chính trị	Tập huấn nghề vụ				
Phường 1												
1	Phạm Kha Lam	1974		Trưởng ban	P1	12/12		X	1997	X		Buôn bán
2	Lưu Hoàng Khang	1992		Phó ban	P1	12/12			2019	X		Làm thuê
	Kiều Trung Thành	1959		Tổ trưởng	K1	12/12	Sơ cấp	X	2010	X		Cán bộ hưu
3	Quách Tiên Hải	1971		Tổ viên	K1	12/12			2010			Tài xế
4	Nguyễn Văn Hùng	1948		Tổ viên	K1	11/12		X	2010			Làm thuê
5	Lý Hoàng Giang	1984		Tổ viên	K1	10/12		X	2010			Buôn bán
6	Thạch Sơn	1951		Tổ trưởng	K2	11/12		X	2011			Làm thuê
7	Nguyễn Bá Lộc	1973		Tổ phó	K2	02/12		X	2010			Buôn bán
8	Bùi Văn Thành	1972		Tổ viên	K2	7/12		X	2010			Thợ hồ
9	Dương Ngọc Sanh	1972		Tổ viên	K2	06/12		X	2006			Làm thuê
10	Lê Văn Nho	1969		Tổ viên	K2	06/12	Sơ cấp	X	2011			Buôn bán
11	Trần Văn Hận	1952		Tổ viên	K2	12/12			5/2019			
12	Nguyễn Minh Thi	1987		Tổ trưởng	K3	12/12		X	2015			Buôn bán
13	Phạm Văn Hà	1965		Tổ viên	K3	6/12		X	2013			Làm thuê
14	Lê Phú	1973		Tổ viên	K3	6/12		X	2015			Làm thuê
15	Mạnh Chí Hùng	1973		Tổ trưởng	K4	9/12		X	1995			Buôn bán
16	Nguyễn Văn Buôi	1963		Tổ viên	K4	2/12		X	2010			Chạy xe ôm
17	Phan Ngọc Thanh	1981		Tổ viên	K4	9/12		X	2015			Buôn bán
18	Phương Trung Hiếu	1967		Tổ viên	K4	12/12		X	1993			Thợ máy
19	Nguyễn Văn Cường	1969		Tổ trưởng	K5	10/12		X	2005			Thợ sửa xe
20	Ngô Thanh Hồng	1972		Tổ phó	K5	12/12			2018			Mua bán
21	Trần Văn Niềm	1968		Tổ viên	K5	10/12		X	2012			Làm thuê
22	Dương Kim Bình	1962		Tổ viên	K5	6/12			01/2018			
23	Nguyễn Minh Hiếu	1987		Tổ viên	K5	8/12		X	2016			Chạy xe ôm
24	Trần Thanh Hải	1964		Tổ Trưởng	K6	11/12		X	2011			Bảo vệ
25	Nguyễn Trường Toàn	1977		Tổ phó	K6	12/12		X	2015			Chạy xe ôm
26	Phạm Chí Linh	1993		Tổ viên	K6	9/12		X	2012			Tài xế

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Địa bàn phụ trách	Trình độ			Tháng năm tham gia	Đang	Đoàn	Nghề Nghiệp
		Nam	Nữ			Văn hóa	Chính trị	Tập huấn nghiệp vụ				
27	Võ Chi Lăng	1968		Tô viên	K6	9/12		X	2016			Thợ may
Phường 2												
28	Trần Trường Nhiên	1989		Trưởng ban	K5	12/12			12/2018	X		
29	Lê Thành Nhân	1970		Phó ban	P2	10/12		X	2010			Buôn bán
30	Lê Bửu Hoàng	1982		Tô viên	K1	10/12		X	2011	X		Hớt tóc
31	Nguyễn Trường Thọ	1991		Tô viên	K1	6/12		X	2013			Chạy xe ôm
32	Trần Quốc Dũng	1960		Tô trưởng	K2	9/12		X	2015			Bảo vệ
33	Phan Thanh Tuấn	1992		Tô viên	K2	12/12		X	2013			Công quả
34	Tô Bình Xuôi	1971		Tô trưởng	K3	9/12		X	2012			Mua bán
35	Phan Văn Dũng	1963		Tô phó	K3	12/12		X	5/2015			Mua bán
36	Tô Bửu Duy	2001		Tô viên	K5	12/12			8/2019			
37	Nguyễn Văn Kiệt	1998		Tô viên	K5	12/12			12/2018			
38	Nguyễn Văn Lâm	1956		Tô viên	K6	10/12		X	2013			Mua bán
39	Huỳnh Quốc Khánh	1995		Tô viên	K6	12/12			12/2018			
40	Nguyễn Văn Trung	1963		Tô trưởng	K7	5/12		X	2014			Chạy xe ôm
41	Huỳnh Minh Tuấn	1993		Tô phó	K7	8/12		X	2013	X		Không nghề
Phường 4												
42	Lý Quang Lộc	1997		Trưởng ban	P4	10/12			12/2018			
43	Nguyễn Trọng Nguyễn	1981		Phó ban	P4	12/12	TC	X	2015	X		Phụ gia đình
44	Lữ Bá Huỳnh	1988		Tô trưởng	K1	12/12		X	2016			Cán bộ
45	Tô Hén	1972		Tô phó	K1	6/12		X	2014			Rửa xe
46	Vương Hoàng Mẫn	1984		Tô viên	K1	9/12		X	2016			tài xế
47	Nguyễn Huỳnh Ngọc Quân	1995		Tô viên	K1	12/12		X	2013		X	Buôn bán
48	Trần Lưu Chí Công	1988		Tô viên	K1	9/12		X	2013			Xe ôm
49	Nguyễn Thanh Quy	1992		Tô viên	K1	12/12		X	10/2017			
50	Phạm Chí An	1979		Tô trưởng	K2	7/12		X	2010			Xe ôm
51	Hồng Thanh Tuấn	1997		Tô viên	K2	12/12			02/2020		X	
52	Lý Tiến Đạt	2000		Tô viên	K2	12/12			10/2019		X	
53	Lương Tâm Anh	1978		Tô viên	K2	9/12		X	2010			Sửa xe
54	Phạm Việt Tân	1991		Tô trưởng	K3	12/12		X	10/2019			
55	Sâm Hồng Ngọc	1988		Tô phó	K3	12/12		X	10/2019			
56	Lâm Minh Phước	1975		Tô viên	K3	5/12		X	2015			Thợ hồ
57	Lê Quang Bảy	1955		Tô viên	K3	4/12		X	2017			Thợ hồ
58	Trần Minh Sang	1994		Tô viên	K3	12/12		X	2016		X	xe ôm
59	Phạm Thái Linh	1977		Tô trưởng	K4	12/12			25/7/2018			
60	Biện Văn Khả	1987		Tô phó	K4	7/12		X	2010			Làm thuê
61	Huỳnh Văn Bắc	1974		Tô viên	K4	5/12		X	2016			Xe ôm

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Địa bàn phụ trách	Trình độ			Tháng năm tham gia	Đang	Đoàn	Nghề Nghiệp
		Nam	Nữ			Văn hóa	Chính trị	Tập huấn nghiệp vụ				
62	Nguyễn Văn Việt	1981		Tổ viên	K4	6/12		X	2016			BVDP
63	Võ Trọng Hiếu	1980		Tổ viên	K4	7/12		X	10/2017			
64	Mạc Trung Nguyên	1987		Tổ trưởng	K5	12/12		X	2014			
65	Ngô Văn Bé	1963		Tổ viên	K5	6/12		X	2011			Xe ôm
66	Phan Thanh Vũ Linh	1980		Tổ viên	K5	12/12			8/2019			
67	Phạm Minh Thành	1978		Tổ viên	K5	10/12			11/2017			
Phường 5												
68	Huỳnh Văn Lộng	1980		Trưởng ban	P5	12/12		X	7/2007	X		
69	La Minh Thùy	1990		Phó ban	P5	12/12			2012	X		
70	Huỳnh Ngọc Luân	1976		Tổ phó	K1	12/12		X	2014			Nhân viên
71	Trần Huỳnh Đức	1998		Tổ viên	K1	12/12			4/2019			
72	Trương Quốc Xuyên	1994		Tổ viên	K1	12/12			5/2017			Làm thuê
73	Hồ Chí Dũng	1968		Tổ trưởng	K2	9/12			11/2017			Xe ôm
74	Nguyễn Văn Lợi	1963		Tổ viên	K2	9/12		X	2014			Xe ôm
75	Từ Văn Minh	1963		Tổ viên	K2	6/12		X	2013			Làm thuê
76	Nguyễn Văn Tấn	1954		Tổ Trưởng	K3	8/12		X	2007	X		Làm thuê
77	Ông Văn Bé	1961		Tổ phó	K3	5/12		X	1994			Làm thuê
78	Thái Văn Ly	1998		Tổ viên	K3	12/12			02/2019			
79	Trương Hữu Ngạn	1995		Tổ viên	K3	12/12		X	2016			Làm thuê
80	Nguyễn Minh Sang			Tổ viên	K3	12/12			5/2019			Làm thuê
81	Võ Thành Tân	1959		Tổ phó	K4	12/12		X	1995			Làm thuê
82	Hồ Nhật Hào	2001		Tổ viên	K4	10/12			3/2019			
83	Trần Thanh Tân	1961		Tổ viên	K4	10/12			10/2016			Làm thuê
84	Nguyễn Sáu Út	1964		Tổ viên	K4	6/12		X	1993			Làm thuê
85	Mai Hoàng Trọng			Tổ viên	K4	12/12			5/2019			Làm thuê
86	Văn Hồng Phương	1961		Tổ phó	K5	7/12		X	2010			Tài xế
87	Lê Văn Vàng	1983		Tổ viên	K5	12/12		X	2002			Thợ bạc
88	Trương Văn Minh	1988		Tổ viên	K5	5/12		X	2007			Làm thuê
89	Dương Đại Nghĩa	1984		Tổ viên	K5	12/12			02/2017			Xây dựng
90	Nguyễn Thành Giàu	1975		Tổ viên	K5	9/12			01/12/2018			
91	Phạm Văn Chia	1970		Tổ viên	K5	12/12			5/2019			Làm thuê
92	Mai Văn Toàn	1991		Tổ viên	K5	12/12			5/2019			Làm thuê
93	Huỳnh Hoàng Vũ	1976		Tổ trưởng	K6	6/12		X	1998			Buôn bán
94	Trương Phước Lợi	1989		Tổ phó	K6	12/12		X	2005			BND
95	Võ Hoàng Quốc Việt	1992		Tổ viên	K6	12/12			10/2018			Làm thuê
96	Đặng Đàm Dơi	1988		Tổ viên	K6	12/12		X	2013			Làm thuê
97	Đặng Văn Quang	1975		Tổ viên	K6	12/12			10/2018			Bảo vệ

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Địa bàn phụ trách	Trình độ			Tháng năm tham gia	Đảng	Đoàn	Nghề Nghiệp
		Nam	Nữ			Văn hóa	Chính trị	Tập huấn nghệp vụ				
98	Phạm Ngân Linh	1965		Tổ viên	K6	12/12			01/12/2018			
99	Lê Bạch Đăng	1957		Tổ trưởng	K8	12/12		X	2008			Làm thuê
100	Lâm Văn Kết	1970		Tổ phó	K7	09/12			2009			Mua bán
101	Nguyễn Văn Thanh	1971		Tổ viên	K7	12/12			01/2017			Sửa xe
102	Bùi Văn Chất	1966		Tổ viên	K7	10/12		X	2016			Làm thuê
103	Trần Văn Huynh	2001		Tổ viên	K7	10/12			4/2019			
104	Lê Phi Vụ	1992		Tổ viên	K7	12/12			01/2019			
105	Phạm Văn Trang	1977		Tổ viên	K7	12/12			5/2019			Xe ôm
106	Đặng Tổng Hải	1967		Tổ Trưởng	K8	9/12		X	2003			Buôn bán
107	Trần Văn Út	1972		Tổ phó	K8	12/12			5/2019			Xe ôm
108	Phạm Trung Hiếu	1991		Tổ viên	K8	12/12			12/2016			K trúc sư
109	Nguyễn Đăng Khoa	1986		Tổ viên	K8	12/12		X	18/9/2015			Làm thuê
110	La Minh Tân	1991		Tổ viên	K8	12/12			05/2017			Làm thuê
111	Hồ Hải Duy	1995		Tổ viên	K8	12/12			8/2017			Sinh viên
112	Nguyễn Duy Tân	1995		Tổ viên	K8	12/12			10/2019			
113	Trần Công Bình	1973		Tổ viên	K8	6/12		X	2002			Thợ sơn
Phường 6												
114	Bùi Chí Tâm	1985		Trưởng ban	P6	10/12		X	2019	X		
115	Nguyễn Văn Bình	1951		Phó ban	P6	9/12		X	2011			Cán bộ hưu
116	Nguyễn Việt Tiên	1967		Phó ban	P6	10/12		X	2003			Buôn bán
117	Trần Trường Hận	1978		Tổ phó	K1	6/12		X	1998			Xe ôm
118	Lê Văn Ngọc	1972		Tổ viên	K1	9/12		X	2016			Buôn bán
119	Vũ Tiên Minh	1983		Tổ viên	K1	6/12		X	2013			Thợ hàn
120	Nguyễn Mạnh Hùng	1967		Tổ trưởng	K2	8/12		X	1986			Cán bộ
121	Huỳnh Ngọc Tùng	1968		Tổ viên	K2	6/12		X	2008			
122	Nguyễn Văn Hải	1960		Tổ viên	K2	5/12		X	1988			Xe ôm
123	Nguyễn Minh Ngọc	1965		Tổ trưởng	K3	7/12		X	1990			Xe ôm
124	Nguyễn Trường Tiên	1997		Tổ phó	K3	12/12		X	2014			
125	Nguyễn Sang Việt	1964		Tổ viên	K3	5/12		X	2000			Xe ôm
126	Nguyễn Hồng Châu	1955		Tổ trưởng	K4	11/12		X	7/2006			Không nghề
127	Trần Quốc Việt	1955		Tổ phó	K4	9/12		X	2012	X		Bảo vệ
128	Thiều Xuân Đường	1965		Tổ viên	K4	10/12		X	2016			
129	Đào Duy Giám	1958		Tổ viên	K4	9/12		X	2018			
130	Dương Văn Muôn	1964		Tổ phó	K5	9/12		X	2015			Xe ôm
131	Thái Văn Hải	1955		Tổ viên	K5	5/12		X	2010			Bốc xếp
132	Nguyễn Văn Nhí	1995		Tổ viên	K5	8/12		X	2017			
133	Nguyễn Duy Khánh	1989		Tổ viên	K5	12/12		X	2017			

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Địa bàn phụ trách	Trình độ			Tháng năm tham gia	Đảng	Đoàn	Nghề Nghiệp
		Nam	Nữ			Văn hóa	Chính trị	Tập huấn nghệ vụ				
134	Nguyễn Phú Diên	1961		Tổ trưởng	K6	9/12		X	2010			Làm ruộng
135	Nguyễn Văn Muôn	1952		Tổ phó	K6	6/12		X	2010			Làm ruộng
136	Trần Văn Hội	1963		Tổ viên	K6	6/12		X	2010			Làm ruộng
137	Trần Văn Kỳ	1966		Tổ viên	K6	11/12		X	2010			Làm ruộng
138	Huỳnh Văn Sơn	1968		Tổ trưởng	K7	11/12		X	2005	X		Kinh doanh
139	Huỳnh Thanh Hùng	1957		Tổ phó	K7	10/12		X	2004			Kinh doanh
140	Nguyễn Ngọc Mến	1968		Tổ viên	K7	9/12		X	2005			Xe ôm
141	Đặng Quang Tiệm	1960		Tổ viên	K7	10/12		X	2004			Xe ôm
142	Võ Văn Hán	1970		Tổ viên	K7	10/12		X	2005			Làm ruộng
143	Trương Công Danh	1976		Tổ viên	K7	6/12		X	2014			Nhân viên
144	Đỗ Vũ Phong	1981		Tổ phó	K8	12/12		X	2016	X		Làm ruộng
145	Trịnh Chí Tâm	1986		Tổ viên	K8	10/12		X	2013			Làm thuê
146	Huỳnh Trung Hiếu	1992		Tổ viên	K8	10/12		X	2014			Làm ruộng
147	Huỳnh Phương Đông	1972		Tổ trưởng	K9	12/12		X	12/2016			Buôn bán
148	Tô Chí Toại	1982		Tổ phó	K9	12/12		X	01/2012			Mua bán
149	Áu Thanh Vũ	1962		Tổ viên	K9	8/12		X	13/2013			Làm thuê
150	Ngô Hồ Hoàng Phước Thanh Phương	1977		Tổ viên	K9	6/12			2020			
151	Lâm Quốc Phương	1979		Tổ trưởng	K10	9/12		X	10/2016	X		Làm ruộng
152	Bùi Văn Tĩnh	1983		Tổ viên	K10	9/12		X	2009			
153	Dương Văn Sêl	1969		Tổ phó	K10	6/12		X	2008			Sửa máy
Phường 7												
154	Trương Thế Vinh	1989		Trưởng ban	P7	12/12			02/2019	X		CD xây dựng
155	Trương Minh Phong	1990		Phó ban	P7	12/12			02/2019	X		CD xây dựng
156	Phùng Thanh Ngời	1991		Phó ban	P7	12/12		X	2016		X	Cán bộ
157	Nguyễn Văn Tuy	1954		Tổ Trưởng	K1	5/12		X	1995			Không nghề
158	Trần Quốc Hùng	1977		Tổ phó	K1	5/12		X	2000			Xe ôm
159	Nguyễn Văn Hồ	1988		Tổ viên	K1	09/12			02/2019	X		
160	Châu Lợi	1967		Tổ viên	K1	5/12		X	2012			Buôn bán
161	Lê Văn Linh	1996		Tổ viên	K1	12/12			4/2019			
162	Nông Văn Nam	1966		Tổ Trưởng	K2	8/12		X	2014			Xe ôm
163	Trần Bửu An	1963		Tổ phó	K2	7/12		X	2015			Làm thuê
164	Lê Thành Hiệp	1969		Tổ viên	K2	5/12		X	2016			Xe ôm
165	Trương Tiểu Diên	1998		Tổ viên	K2				4/2018			
166	Lê Minh Chiêu	1966		Tổ viên	K2	9/12			02/2019			
167	Trần Hoàng Vĩnh	1972		Tổ Trưởng	K3	6/12		X	2015			Xe ôm
168	Đặng Kiều Đô	1978		Tổ phó	K3	8/12		X	2008			Không nghề

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Địa bàn phụ trách	Trình độ			Tháng năm tham gia	Đảng	Đoàn	Nghề Nghiệp
		Nam	Nữ			Văn hóa	Chính trị	Tập huấn nghiệp vụ				
169	Phạm Tấn Huy	1982		Tổ viên	K3	00/12		X	2008			Không nghề
170	Quách Tuấn Khanh	1965		Tổ viên	K3	9/12		X	2008			Không nghề
171	Tạ Thanh Tươi	1974		Tổ viên	K3	4/12		X	2008			Không nghề
172	Lâm Trung Hậu	1982		Tổ trưởng	K4	7/12		X	2017			Làm thuê
173	Nguyễn Văn Tạo	1960		Tổ viên	K4	7/12			4/2018			
174	Lưu Khánh Huy	1957		Tổ viên	K4	8/12			01/2020			
175	Phạm Thanh Sơn	1979		Tổ viên	K4	7/12			01/2020			
176	Phan Văn Lý	1958		Tổ viên	K4	9/12			01/2019			
177	Nguyễn Văn Hiệp	1950		Tổ Trưởng	K5	6/12		X	1995			Buôn bán
178	Kiều Văn Phước	1955		Tổ phó	K5	8/12		X	1995			Thợ hồ
179	Mã Ngọc An	1962		Tổ viên	K5	3/12		X	2000			Không nghề
180	Nguyễn Duy Phương	1981		Tổ Trưởng	K6	9/12		X	2000	X		Làm thuê
181	Nguyễn Văn Thông	1966		Tổ phó	K6	7/12		X	2012			Xe ôm
182	Lưu Đăng Sơn	1970		Tổ viên	K6	9/12		X	2001			Thợ hồ
183	Lê Công Danh	1995		Tổ viên	K6	12/12		X	2013			Bảo vệ
184	Hồ Phát Đạt	1991		Tổ trưởng	K7				4/2018			
185	Lê Văn Dũng	1970		Tổ phó	K7	10/12		X	2000			Xe ôm
186	Lương Duy Bình	1971		Tổ viên	K7	8/12		X	1999			Bảo vệ
187	Phạm Văn Cường	1977		Tổ viên	K7	6/12		X	2015			Làm thuê
188	Nguyễn Quốc Đệ	1999		Tổ viên	K7	6/12			2017			
189	Nguyễn Quốc Huynh	1999		Tổ viên	K7	6/12			2017			
190	Nguyễn Văn Thuận	1984		Tổ Trưởng	K8	9/12		X	2003			Rửa xe
191	Lê Hưng	1971		Tổ viên	K8	6/12		X	2011			Thợ hồ
192	Lê Minh Phụng	1983		Tổ viên	K8	12/12		X	2019			
193	Nguyễn Hồng Thái	1987		Tổ viên	K8	8/12		X	2008			Công nhân
Phường 8												
194	Dương Phương Đông	1961		Trưởng ban	P8	12/12		X	2017			Làm vuông
195	Nguyễn Tấn Thừa	1987		Phó ban	P8	12/12		X	2006		X	BVDP
196	Lê Đức Tuấn			Phó ban	P8	10/12		X	2000			
197	Trần Phúc Hậu	1988		Tổ trưởng	K1	12/12	Sơ cấp	X	2014	X		Không nghề
198	Lê Chí Đức	1992		Tổ phó	K1	12/12	Sơ cấp	X	11/2017			
199	Nguyễn Hồng Lũy	1969		Tổ viên	K1	9/12		X	2016			Làm vuông
200	Lê Văn Nghĩa	1960		Tổ viên	K1	9/12			1999			Bảo vệ
201	Trần Văn Sâm	1986		Tổ viên	K1	10/12		X	2015			Mua bán
202	Nguyễn Văn Lịnh	1983		Tổ viên	K1	9/12		X	9/2019			
203	Trần Thanh Tùng	1973		Tổ trưởng	K2	4/12		X	2012			Cán bộ khóm
204	Nguyễn Văn Phúc	1977		Tổ viên	K2	4/12		X	2011			

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Địa bàn phụ trách	Trình độ			Tháng năm tham gia	Đảng	Đoàn	Nghề Nghiệp
		Nam	Nữ			Văn hóa	Chính trị	Tập huấn nghiệp vụ				
205	Huỳnh Trọng Hữu	1987		Tổ viên	K2	9/12			5/2019			
206	Phan Văn Huệ	1974		Tổ viên	K2	8/12		X	2013			Xe ôm
207	Nguyễn Văn Bảy	1967		Tổ trưởng	K3	8/12		X	7/1989			Làm ruộng
208	Mã Văn Cháp	1967		Tổ phó	K3	11/12		X	2005			Làm ruộng
209	Đỗ Thanh Sang	1968		Tổ viên	K3	6/12		X	11/2016			
210	Nguyễn Hồng Hoa	1958		Tổ viên	K3	12/12		X	11/2016			
211	Dương Hữu Phụng	1975		Tổ trưởng	K4	12/12	Sơ cấp	X	10/2013			Làm thuê
212	Võ Văn Tạo	1960		Tổ viên	K4	7/12			7/1989			Mua bán
213	Lê Quốc Hùng	1967		Tổ viên	K4	9/12		X	2011			Xe ôm
214	Ngô Văn Tùng	1972		Tổ trưởng	K5	6/12		X	2001			Làm ruộng
215	Nguyễn Hoàng Phương	1985		Tổ phó	K5	12/12		X	2014			Làm ruộng
216	Lê Văn Hải	1965		Tổ trưởng	K6	9/12		X	2011			Làm ruộng
217	Võ Văn Tư	1965		Tổ viên	K6	7/12		X	2004	X		Làm ruộng
218	Châu Hoàng Trung	1981		Tổ phó	K6	9/12	SC	X	11/2011			
219	Huỳnh Văn Tèo	1954		Tổ trưởng	K7	7/12		X	2003			Xe ôm
220	Lâm Văn Tư	1952		Tổ phó	K7	9/12		X	1996			Làm thuê
221	La Thanh Hải	1967		Tổ viên	K7	7/12		X	2019			
222	Nguyễn Văn Thiện	1974		Tổ viên	K7	5/12		X	1996			Làm thuê
223	Trần Văn Hai	1953		Tổ trưởng	K8	4/12		X	2007			Buôn bán
224	Sơn Tài	1973		Tổ viên	K8	6/12		X	2007			Buôn bán
225	Trần Văn Em	1971		Tổ viên	K8	5/12		X	2014			Xe ôm
226	Nguyễn Văn Cường	1980		Tổ viên	K8	8/12		X	2012			Xe ôm
227	Trần Quốc Việt	1978		Tổ viên	K8	12/12		X	8/2017			
Phường 9												
228	Mai Văn Thiệt	1960		Trưởng ban	P9	12/12	TC	X	1993	X		
229	Hà Văn Ngoan	1988		Phó ban	P9	12/12			01/2019			
230	Trương Thành Khánh	1991		Phó ban	P9	12/12			01/2019			
231	Đặng Văn Trọng	1956		Tổ trưởng	K1	12/12		X	2008	X		Phó khóm
232	Mã Khánh Duy	1968		Tổ viên	K1	12/12		X	01/2015			Xe ôm
233	Quách Chí Đại	1998		Tổ viên	K1	12/12			01/2019			
234	Phạm Trung Nhân	1999		Tổ viên	K2	10/12		X	5/2017			
235	Nguyễn Hoàng Bửu	1994		Tổ viên	K3	7/12		X	10/2013			Thợ sơn
236	Trần Đức Kiểm	1964		Tổ trưởng	K4	9/12		X	2000			Phó khóm
237	Lê Thiện Thắng	1968		Tổ phó	K4	6/12		X	1995			Thợ hồ
238	Đỗ Lê Đil	1995		Tổ viên	K4	12/12			01/2019			
239	Hồ Hoài Nam	1990		Tổ viên	K4	12/12			01/2019			
240	Lê Văn Việt	1968		Tổ trưởng	K5	7/12		X	2006			Phó khóm 5

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Địa bàn phụ trách	Trình độ			Tháng năm tham gia	Đảng	Đoàn	Nghề Nghiệp
		Nam	Nữ			Văn hóa	Chính trị	Tập huấn nghiệp vụ				
241	Trần Hoàng Nam	1975		Tổ phó	K5	4/12		X	9/2012			Thợ điện
242	Đặng Hoàng Hưng	1988		Tổ viên	K5	10/12			11/2019			
243	Võ Hoàng Chiến	1972		Tổ trưởng	K6	9/12		X	2002			Trưởng khóm
244	Liêng Hoàng Thái	1960		Tổ phó	K6	8/12		X	2008			Phó khóm
245	Lê Hoàng Lộc	1969		Tổ viên	K6	8/12		X	2004			Thợ hót tóc
246	Nguyễn Văn Kịch	1967		Tổ viên	K6	6/12		X	1997			Làm thuê
Phường Tân Xuyên												
247	Nguyễn Chí Linh	1975		Trưởng ban	TX	10/12		X	29/4/2010			
248	Lê Văn Hạ	1990		Phó ban	TX	11/12			15/10/2017	X		
249	Phạm Văn Phú	1971		Phó ban	TX	8/12			10/2009			
250	Phạm Văn Việt	1960		Tổ trưởng	K1	12/12		X	28/3/2013	X		
251	Đặng Minh Trung	1980		Tổ viên	K1	9/12		X	8/9/2015			
252	Lâm Văn Quốc	1966		Tổ phó	K1	9/12		X	17/5/2011			Làm vuông
253	Nguyễn Văn Khởi	1969		Tổ viên	K1	12/12		X	18/10/2013			Làm vuông
254	Nguyễn Minh Trung	1980		Tổ trưởng	K2	12/12		X	7/2013			
255	Trần Văn Tùng	1955		Tổ viên	K2	5/12		X	21/10/2009			
256	Dương Văn Chiến	1964		Tổ viên	K2	5/12		X	29/4/2010			
257	Huỳnh Văn Thi	1968		Tổ viên	K2	5/12		X	21/10/2009			Làm thuê
258	Trần Hoàng Linh	1987		Tổ viên	K2	9/12		X	28/3/2012			Làm vuông
259	Đoàn Phúc Hậu	1990		Tổ viên	K2	12/12		X	12/2018			Làm vuông
260	Hồ Sáng Tỏa	1962		Tổ trưởng	K3	9/12		X	16/3/2016			
261	Thái Văn Vĩnh	1986		Tổ phó	K3	12/12			10/2018			
262	Trần Văn Cảnh	1976		Tổ viên	K3	5/12			10/2018			
263	Trần Văn Sự	1988		Tổ viên	K3	5/12			01/12/2017			
264	Trương Thành Nhân	1987		Tổ viên	K3	10/12		X	01/8/2011			
265	Huỳnh Tấn Dương	1960		Tổ trưởng	K4	6/12		X	07/6/2015			Làm vuông
266	Bùi Tấn Hiệp	1953		Tổ phó	K4	7/12		X	29/01/2010			
267	Châu Minh Lợi	1964		Tổ viên	K4	9/12			15/10/2017			
268	Lê Kiến Thiết	1956		Tổ viên	K4	5/12		X	29/01/2010			Làm vuông
269	Nguyễn Văn Lắm	1992		Tổ trưởng	K5	12/12		X				Làm vuông
270	Lê Văn Bất	1972		Tổ phó	K5	8/12		X	24/5/2013			Làm vuông
271	Huỳnh Văn Tiến	1967		Tổ viên	K5	7/12		X	24/5/2013			Làm vuông
272	Phạm Văn Giùm	1985		Tổ viên	K5	8/12		X	12/8/2015			Làm vuông
273	Võ Văn Ngo	1989		Tổ viên	K5	12/12			5/2019			
274	Lương Văn Khôn	1978		Tổ viên	K5	9/12		X	11/4/2014		X	Làm vuông
275	Nguyễn Văn Diện	1993		Tổ viên	K5	12/12			5/2019		X	
Phường Tân Thành												

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Địa bàn phụ trách	Trình độ			Tháng năm tham gia	Đang	Đoàn	Nghề Nghiệp
		Nam	Nữ			Văn hóa	Chính trị	Tập huấn nghiệp vụ				
276	Hồ Văn Hồng	1965		Trưởng ban	TTK4	9/12		X	09/2009			Làm thuê
277	Cao Thành Tâm	1972		Phó ban	TTK2	11/12		X	4/2012			Làm thuê
278	Nguyễn Văn Văn	1991		Phó ban	TTK1	11/12		X	3/2013	X		Tài xế
279	Lê Văn Thanh	1961		Tổ phó	K1	9/12			02/2018			Làm ruộng
280	Phạm Hữu Nghĩa	1976		Tổ viên	K1	9/12			02/2018			Làm ruộng
281	Phan Văn Hiệp	1964		Tổ phó	K2	02/12			9/2018			
282	Huỳnh Bá Hương	1956		Tổ viên	K2	9/12			02/2018			
283	Tô Chí Cường	1998		Tổ trưởng	K3	12/12		X	01/2018			Làm thuê
284	Trần Quốc Toàn	1975		Tổ phó	K3	12/12			02/2018			
285	Phạm Văn Hiệp	1964		Tổ viên	K3	9/12			02/2018			
286	Huỳnh Minh Hiền	1959		Tổ phó	K4	12/12		X	01/2015			Làm thuê
287	Nguyễn Văn Dũng	1957		Tổ viên	K4	5/12			11/2019			
288	Nguyễn Quốc Huôi	1974		Tổ trưởng	K5	9/12			9/2018			
289	Nguyễn Việt Hùng	1975		Tổ phó	K5	9/12		X	07/2010			Làm thuê
290	Phan Văn Chiêu	1970		Tổ viên	K5	6/12		X	06/2012			Làm thuê
291	Nguyễn Văn Cặng	1968		Tổ trưởng	K3	6/12		X	09/2011			Làm thuê
292	Trần Văn Tâm	1964		Tổ trưởng	K6	6/12		X	02/2014			Làm thuê
293	Trần Tấn Lực	1970		Tổ viên	K6	06/12		X	06/2014			Làm thuê
Xã Tác Vân												
294	Châu Chí Thông	1981		Trưởng ban	TV	12/12	Sơ cấp	X	05/2005			
295	Nguyễn Văn Chuyên	1969		Phó ban	TV	7/12			12/2019			
296	Huỳnh Văn Ngọc	1962		Tổ phó	Ấp 1	6/12		X	2003			Xe ôm
297	Phan Văn Luận	1962		Tổ viên	Ấp 1	5/12			12/2019			
298	Nguyễn Duy Linh	1981		Tổ phó	Ấp 2	4/12		X	2010			Xe ôm
299	Nguyễn Văn Hiếu	1965		Tổ viên	Ấp 2	6/12			2018			Xe ôm
300	Nguyễn Văn Tô	1985		Tổ viên	Ấp 3	6/12			2018			Chăn nuôi
301	Nguyễn Quốc Thắng	1958		Tổ phó	Ấp 3	02/12		X	2010			Bán vé số
302	Trần Văn Phúc	1966		Tổ viên	Ấp 4	3/12			2018			Mua bán